

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SƠN HÒA
Số: 1209/CB - TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Sơn Hòa, ngày 11 tháng 8 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ
Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Trung tâm Y tế Sơn Hòa

Số giấy phép hoạt động : 000798/ĐL-GPHĐ Cơ quan cấp: Sở Y tế Đắk Lắk
ngày 25 tháng 7 năm 2025.

Địa chỉ: 67 Nguyễn Chí Thanh, xã Sơn Hòa, tỉnh Đắk Lắk.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sĩ Lê Thị Thanh Nhân.

Điện thoại liên hệ: 02573861320 Email (nếu có): khnvsonhoa@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96 /2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Y khoa, bác sĩ Y học dự phòng, bác sĩ Y học cổ truyền, bác sĩ Răng hàm mặt, y sĩ Đa khoa, y sĩ Y học cổ truyền, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dược sĩ;

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: (chi tiết kèm theo phụ lục 1).

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Hồi sức cấp cứu (Hợp đồng nguyên tắc với Bệnh viện đa khoa Phú Yên).

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 60 học viên/năm.

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: 702.000 VNĐ (Bảy trăm lẻ hai nghìn đồng)/1 học viên/ tháng.

(Bản công bố này điều chỉnh bản công bố số 458/CB-TTYT ngày 11/4/2024 của TTYT Sơn Hòa V/v công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành)

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ

Phụ lục 1: DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

TT	Họ tên người hướng dẫn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động	Phạm vi hoạt động bổ sung
I. BÁC SĨ ĐA KHOA				
01	Lê Thị Thanh Nhân	0001610/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	
02	Nguyễn Văn Khanh	003452/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	
03	Nguyễn Thượng Hoàng	0001599/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa(<i>theo Quyết định số 41/QĐ-SYT ngày 27/3/2019 của Sở Y tế Phú Yên</i>); Khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình(<i>theo Quyết định số 20/QĐ-SYT ngày 26/12/2019 của Sở Y tế Phú Yên</i>)
04	Nguyễn Trọng Nguyên	000340/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	
05	Huỳnh Tấn Việt	0001538/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	
06	Vi Hoàng Nhã	000053/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa(<i>theo Quyết định số 34/QĐ-SYT ngày 10/7/2014 của Sở Y tế Phú Yên</i>)
07	Sô Hồ Nhơn	003504/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	
08	Mai Thị Phòng	0001035/PY-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	

09	Huỳnh Y Hứa	0002232/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	
10	Nguyễn Xuân Kiệm	0001592/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sỹ gia đình(<i>theo Quyết định số 62/QĐ-SYT ngày 19/12/2017 của Sở Y tế Phú Yên</i>)
11	So Minh Sáng	002655/PY-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh gây mê hồi sức(<i>theo Quyết định số 42/QĐ-SYT ngày 27/3/2019 của Sở Y tế Phú Yên</i>)
12	Hồ Thị Nhã Trân	0001032/PY-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh hệ Ngoại – Sản	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa(<i>theo Quyết định số 02/QĐ-SYT ngày 24/2/2020 của Sở Y tế Phú Yên</i>)
13	Trần Thị Liên	0001549/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	
14	Hà Thúc Đoạn	0001605/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	
15	Nguyễn Văn Sinh	0001576/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	
16	Từ Thị Quế	000248/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa(<i>theo Quyết định số 43/QĐ-SYT ngày 27/3/2019 của Sở Y tế Phú Yên</i>)
II. BÁC SĨ RĂNG HÀM MẶT				
17	Lê Mo Diễn	003505/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	

III. BÁC SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN

18	Bùi Quang Vũ	0001075PY-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh y học cổ truyền.	
19	Nguyễn Mạnh Lâm	002744/PY-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	
20	Kpá Y Dú	002277/PY-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Khám bệnh chữa bệnh vật lý trị liệu-phục hồi chức năng(<i>theo Quyết định số 63/QĐ-SYT ngày 29/12/2017 của Sở Y tế Phú Yên</i>)

IV. ĐIỀU DƯỠNG

21	Nguyễn T. Hồng Nhạn	0001047/PY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	
22	Phạm T. Hoàng Trang	0001053/PY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	
23	Ksor Hờ Ế	002657/PY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	

24	Phạm T. Sơn Ca	0001055/PY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	
25	Nguyễn Thị Đăng Khoa	000311/PY-GPHN	Điều dưỡng	
26	Huỳnh Thị Mỹ	000310/PY-GPHN	Điều dưỡng	
27	Nguyễn Thị Khánh	0001049/PY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng y tế	
V. HỘ SINH				
28	Lê Thị Thuỳ Dung	0001065/PY-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	
29	Cù Thị Thân	0001061/PY-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	

30	Nguyễn Thị Hồng Vân	0001546/PY-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	
----	---------------------	-----------------	---	--

VI. KỸ THUẬT Y

31	Đặng Trung Thắng	0001541/PY-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm	
32	Nguyễn T. Huyền Trang	0001073/PY-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm	
33	Hà Thị Thu Huyền	0000566/PY-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm	
34	Huỳnh Quốc Tuấn	0001543/PY-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm	
35	Nguyễn Văn Sơn	0001074/PY-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Chẩn đoán hình ảnh	

VII. DƯỢC SĨ

36	Lê Thị Quỳnh Thi	1120/CCHN-D-SYT-PY	Người chịu trách nhiệm chuyên môn dược của Nhà thuốc	
37	La Hoài Thương	886/PY-CCHND	Nhà thuốc	
38	Trần Phương Huyền	1580/CCHN-D-SYT-PY	Người chịu trách nhiệm chuyên môn dược của Nhà thuốc, quầy thuốc	
39	Vy Tú Loan	1850/CCHN-D-SYT-HCM	Xuất khẩu, nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ dược	
40	Nguyễn Hồng Hà	1964/CCHN-D-SYT-PY	Người chịu trách nhiệm chuyên môn dược của Quầy thuốc	

Sơn Hòa, ngày 11 tháng 8 năm 2025

NỘI DUNG THỰC HÀNH

1. Đối với chức danh là Bác sĩ Y khoa, Bác sĩ Y học dự phòng thực hành để lấy giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Y khoa, Y học dự phòng. Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 12 tháng được phân bổ theo từng khoa như sau:

TT	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành	Ghi chú
I. Tại TTYT Sơn Hòa				
1	Nội, Nhi, Truyền Nhiễm	Khoa Nội tổng hợp	04 tháng	
2	Ngoại TH, Sản phụ khoa	Khoa Ngoại-Sản	03 tháng	
3	Chuyên khoa lẻ	Khoa khám bệnh	01 tháng	
4	Y học cổ truyền; vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Khoa YHCT-PHCN	01 tháng	
II. Tại Bệnh viện Đa khoa Phú Yên				
1	Hồi sức- Cấp cứu	Theo sự phân công của BVĐK Phú Yên	03 tháng	

2. Đối với chức danh là bác sĩ Răng hàm mặt, thực hành để lấy giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Răng hàm mặt. Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 12 tháng được phân bổ theo từng khoa như sau:

TT	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành	Ghi chú
I. Tại TTYT Sơn Hòa				
1	Răng-Hàm mặt	Khoa khám bệnh	09 tháng	
II. Tại Bệnh viện Đa khoa Phú Yên				
1	Hồi sức- Cấp cứu	Theo sự phân công của BVĐK Phú Yên	03 tháng	

3. Đối với chức danh là Bác sĩ Y học cổ truyền thực hành để lấy giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề y học cổ truyền. Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 12 tháng được phân bổ theo từng khoa như sau:

TT	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành	Ghi chú
I. Tại TTYT Sơn Hòa				
1	Y học cổ truyền; vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Khoa YHCT-PHCN	09 tháng	
II. Tại Bệnh viện Đa khoa Phú Yên				
1	Hồi sức- Cấp cứu	Theo sự phân công của BVĐK Phú Yên	03 tháng	

4. Đối với chức danh là Y sĩ đa khoa thực hành để lấy giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Y sĩ đa khoa. Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng được phân bổ theo từng khoa như sau:

TT	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành	Ghi chú
I. Tại TTYT Sơn Hòa				
1	Nội, Nhi, Truyền Nhiễm	Khoa Nội tổng hợp	03 tháng	
2	Ngoại TH, Sản phụ khoa	Khoa Ngoại-Sản	02 tháng	
3	Chuyên khoa lẻ	Khoa khám bệnh	0.5 tháng	
4	Y học cổ truyền; vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Khoa YHCT-PHCN	0.5 tháng	
II. Tại Bệnh viện Đa khoa Phú Yên				
1	Hồi sức- Cấp cứu	Theo sự phân công của BVĐK Phú Yên	03 tháng	

5. Đối với chức danh là y sĩ Y học cổ truyền thực hành để lấy giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền. Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng được phân bổ theo từng khoa như sau:

TT	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành	Ghi chú
I. Tại TTYT Sơn Hòa				
1	Y học cổ truyền; vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Khoa YHCT-PHCN	06 tháng	
II. Tại Bệnh viện Đa khoa Phú Yên				
1	Hồi sức- Cấp cứu	Theo sự phân công của BVĐK Phú Yên	03 tháng	

6. Đối với chức danh là Điều dưỡng thực hành để lấy giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Điều dưỡng. Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng được phân bổ theo từng khoa như sau:

TT	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành	Ghi chú
I. Tại TTYT Sơn Hòa				
1	Nội, Nhi, Truyền Nhiễm	Khoa Nội tổng hợp	02 tháng	
2	Ngoại tổng hợp	Khoa Ngoại-Sản	02 tháng	
3	Chuyên khoa lẻ	Khoa khám bệnh	0.5 tháng	
4	Y học cổ truyền; vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Khoa YHCT- PHCN	0.5 tháng	
II. Tại Bệnh viện Đa khoa Phú Yên				
1	Hồi sức- Cấp cứu	Theo sự phân công của BVĐK Phú Yên	01 tháng	

7. Đối với chức danh là Hộ sinh thực hành để lấy giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Hộ sinh. Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng được phân bổ theo từng khoa như sau:

TT	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành	Ghi chú
I. Tại TTYT Sơn Hòa				
2	Hộ sinh	Khoa Ngoại-Sản	05 tháng	
II. Tại Bệnh viện Đa khoa Phú Yên				
1	Hồi sức- Cấp cứu	Theo sự phân công của BVĐK Phú Yên	01 tháng	

8. Đối với chức danh là Kỹ thuật y xét nghiệm y học thực hành để lấy giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học. Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng được phân bổ theo từng khoa như sau:

TT	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành	Ghi chú
I. Tại TTYT Sơn Hòa				
1	Xét nghiệm y học	Khoa XN- CDHA	05 tháng	
II. Tại Bệnh viện Đa khoa Phú Yên				
1	Hồi sức- Cấp cứu	Theo sự phân công của BVĐK Phú Yên	01 tháng	

9. Đối với chức danh là Kỹ thuật y chẩn đoán hình ảnh thực hành để lấy giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Chẩn đoán hình ảnh. Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng được phân bổ theo từng khoa như sau:

TT	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành	Ghi chú
I. Tại TTYT Sơn Hòa				
1	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa XN-CDHA	05 tháng	
II. Tại Bệnh viện Đa khoa Phú Yên				
1	Hồi sức- Cấp cứu	Theo sự phân công của BVĐK Phú Yên	01 tháng	

10. Đối với chức danh là Kỹ thuật y Phục hồi chức năng thực hành để lấy giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng. Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng được phân bổ theo từng khoa như sau:

TT	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành	Ghi chú
I. Tại TTYT Sơn Hòa				
1	Vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Khoa YHCT-PHCN	05 tháng	
II. Tại Bệnh viện Đa khoa Phú Yên				
1	Hồi sức- Cấp cứu	Theo sự phân công của BVĐK Phú Yên	01 tháng	

11. Đối với chức danh là Dược sĩ thực hành để lấy giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Dược sĩ Tổng thời gian thực hành chuyên môn về Dược là 18 và 24 tháng (tùy vào văn bằng chuyên môn) được phân bổ như sau:

TT	Nội dung hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành	Ghi chú
I. Tại TTYT Sơn Hòa				
1	Dược sĩ đại học	Khoa Dược-TTB-VTYT	24 tháng	
2	Dược sĩ cao đẳng, dược sĩ trung cấp	Khoa Dược-TTB-VTYT	18 tháng	

** Trong quá trình thực hành học viên được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.*

** Chứng trình đào tạo dựa trên Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của từng đối tượng theo các Phụ lục tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023: Bác sĩ Y khoa (phụ lục V); Bác sĩ Y học cổ truyền (phụ lục VI); Bác sĩ Y học dự phòng (phụ lục VII); Bác sĩ Răng hàm mặt (phụ lục VIII); Y sĩ đa khoa (phụ lục X); Y sĩ y học cổ truyền (phụ lục XI); Điều dưỡng (phụ lục XII); Hộ sinh (phụ lục XIII), Kỹ thuật y (phụ lục XIV); Dược sĩ theo điều 14, nghị định 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ.*

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ